

PHỤ LỤC IV

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN VỐN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT DO TỈNH QUẢN LÝ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Tờ trình số 199/TTr-UBND ngày 19/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Đơn vị: Triệu đồng.

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Nhóm dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô xây dựng	Thời gian KC - HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư		Quyết định phê duyệt đầu tư		Lũy kế vốn đã giải ngân đến hết Kế hoạch vốn năm 2020	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao					Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh					Ghi chú	Chủ đầu tư			
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó					Tổng số	Trong đó							
													KH vốn năm 2021	KH vốn năm 2022	KH vốn năm 2023	Dự kiến KH vốn năm 2024	Dự kiến KH vốn năm 2025		KH vốn năm 2021	KH vốn năm 2022	KH vốn năm 2023			Dự kiến KH vốn năm 2024	Dự kiến KH vốn năm 2025	
	TỔNG SỐ											1.543.230	236.700	157.050	190.350	641.374	317.756	1.531.474	236.700	157.050	190.350	641.374	306.000			
I	Thanh toán cho các dự án											764.352		50.000	190.350	238.022	285.980	753.772		50.000	190.350	238.022	275.400	Điều chỉnh giảm theo Kế hoạch đầu tư công năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ giao	Giao Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai sau khi các dự án đảm bảo đủ điều kiện thanh toán theo đúng quy định	
	<i>Trong đó:</i>																									
1	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường phía bờ Nam Sông Đốc nối vào Quốc lộ 1A (Rau Dừa - Rạch Răng - Sông Đốc)	7249003	B	H. CN, TVT	Cấp IV ĐB	2012 - 2024			1566/QĐ-UBND ngày 31/10/2012; 1655/QĐ-UBND ngày 31/10/2014, 1271/QĐ-UBND ngày 31/7/2019; 72/QĐ-UBND ngày 13/01/2019; 2321/QĐ-UBND ngày 22/12/2023	1.981.077	1.156.960				93.717							93.717				Sở Giao thông vận tải
2	Dự án đầu tư xây dựng đường cầu hộ, cứu nạn đê biển Tây, phục vụ an ninh, quốc phòng khu vực Hòn Đá Bạc kết hợp phòng chống cháy rừng Vườn quốc gia U Minh Hạ, tỉnh Cà Mau (tuyến đường Tắc Thủ - Vàm Đá Bạc)	7249001	B	H. TVT, UM	Cấp IV ĐB	2013 - 2020			1569/QĐ-UBND 31/10/2012; 1656/QĐ-UBND 31/10/2012; 1683/QĐ-UBND ngày 02/10/2019	657.270	258.209			21.899						21.899					Sở Tài chính đã hoàn trả ngân sách trung ương	Sở Giao thông vận tải
3	Dự án nâng cấp đô thị vùng ĐBSCL - Tiểu dự án thành phố Cà Mau	7199192	B	TP. Cà Mau	120,9ha	2012 - 2018			160/QĐ-UBND ngày 07/02/2012; 2092/QĐ-UBND ngày 25/12/2018	1.383.850	1.182.471				188.000						188.000					Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau
4	Dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư Phường 4, Phường 9, thành phố Cà Mau	7837488	B	TP. Cà Mau	9,85ha	2021 - 2025			508/QĐ-UBND ngày 30/3/2020; 1038/QĐ-UBND ngày 27/5/2024	147.828						38.000							38.000			Ban Quản lý dự án xây dựng công trình Giao thông
5	Dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư thuộc Khu đô thị Hành chính, Văn hóa, Thể thao và Dịch vụ tỉnh Cà Mau	7639653	B	TP. Cà Mau	15,329ha	2017 - 2025			1416/QĐ-UBND ngày 18/8/2017; 1363/QĐ-UBND ngày 14/8/2019; 1452/QĐ-UBND ngày 22/7/2024	236.514					40.000								40.000			Ban Quản lý dự án xây dựng công trình Giao thông
6	Dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư C1, C2 thuộc Khu đô thị của ngõ Đông Bắc, thành phố Cà Mau	7644220	B	TP. Cà Mau	16,22ha	2017 - 2025			1571/QĐ-UBND ngày 18/9/2017; 1739/QĐ-UBND ngày 15/9/2020; 1219/QĐ-UBND ngày 20/6/2024	253.208					66.305								66.305			Ban Quản lý dự án xây dựng công trình Giao thông
II	Xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai (tương đương 10% tổng số thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo Chi thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011; Chi thị số 05/CT-TTg ngày 04/4/2013 và Chi thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ)											31.776					31.776	30.600					30.600		Điều chỉnh giảm theo Kế hoạch đầu tư công năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ giao	Giao Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai sau khi các dự án đảm bảo đủ điều kiện thanh toán theo đúng quy định
III	Bổ sung Quỹ phát triển đất từ nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh											327.750	236.700	91.050				327.750	236.700	91.050						Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh
IV	Bổ sung vốn điều lệ Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh											16.000		16.000				16.000		16.000						Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh
V	Thanh toán khối lượng tồn đọng khi quyết toán và hoàn trả tạm ứng ngân sách tỉnh											48.418			48.418		48.418					48.418				Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài chính tham mưu phân khai sử dụng theo quy định
VI	Dự phòng											354.934			354.934		354.934					354.934				Giao Ủy ban nhân dân tỉnh điều hành và quyết định phù hợp với số thực thu nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý năm 2024 (bao gồm xử lý nội dung theo như ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 295/HDND-TT ngày 06/11/2024

* Ghi chú: Kế hoạch năm 2024, 2025 là dự kiến. Mức kế hoạch vốn và danh mục cụ thể sẽ xác định trong xây dựng kế hoạch hàng năm.